

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/DS-ST
Ngày: 28-9-2017
V/v Tranh chấp hợp đồng
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN THỊ XÃ T, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Bá Quyền;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Lài – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát Viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án dân sự thụ lý số 164/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 06 năm 2017 về Việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2017/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 9 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2017/QĐST-DS ngày 20 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành Viên ngân hàng VN; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree Twer, số 9, đường Đoàn Văn B, Phường 12, Quận 4, Thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành Viên; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đình Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: 225C/6C, khu phố Đ, phường Tp, thị xã D, tỉnh B (văn bản ủy quyền ngày 10/3/2016); có mặt.

- ***Bị đơn:*** Ông Lữ Văn Đ, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 4, ấp Phú B, xã P, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 3 năm 2017, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Đinh Văn T trình bày như sau:

Ngày 09-10-2015, ông Lữ Văn Đ có ký Hợp đồng tín dụng số 20151013-500002-0106 với Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN vay số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp, không thế chấp tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Lữ Văn Đ có trách nhiệm trả số tiền 38.351.000 đồng trong 24 tháng. Theo thỏa thuận 23 tháng đầu mỗi tháng ông Đ trả 1.598.000 đồng tháng, kỳ cuối trả 1.597.000 đồng; trả vào ngày 14 dương lịch hàng tháng bắt đầu từ ngày 14-11-2015.

Ông Lữ Văn Đ đã nhận đủ tiền vay và trả cho Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN 04 kỳ với số tiền 7.996.000 đồng. Từ ngày 04-8-2016, ông Đ không trả tiền nợ vay và lãi nên Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN khởi kiện yêu cầu ông Đ phải trả nợ 21.464.351 đồng.

Nguyên đơn cung cấp các tài liệu chứng cứ sau:

Bản sao Đơn đề nghị vay vốn kiêm HĐTD số 1047589 ngày 09-10-2015.

Bị đơn ông Lữ Văn Đ trình bày trong quá trình hòa giải và tại bản tự khai như sau: Ông Đ thừa nhận có vay của Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN số tiền 25.000.000 đồng để tiêu dùng cá nhân. Ông Đ đã trả số tiền 7.966.000 đồng. Ông Đ đồng ý tiếp tục trả nợ cho Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN hàng tháng mỗi tháng 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T.

- Về nội dung: Ông Lữ Văn Đ thừa nhận có vay của Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN số tiền 25.000.000 đồng với mức lãi suất 3.75%/tháng, thời hạn vay 24 tháng. Ông Đ đã trả 7.966.000 đồng còn nợ 21.464.351 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật và Thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN yêu cầu ông Lữ Văn Đ trả tiền nợ vay từ hợp đồng tín dụng nên Đ là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại Khoản 3

Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; ông Lữ Văn Đ có địa chỉ ấp Phú B, xã P, thị xã T, tỉnh B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Lữ Văn Đ tham gia tố tụng nhưng ông Đ vắng mặt không có lý do là đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình tại Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ông Lữ Văn Đ có ghi tên của bà Nguyễn Thị Đ là vợ ông Đ và bà Lữ Thị Thúy V là con của ông Đ. Bà Đ và bà V không biết ông Đ vay tiền của Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN. Bà Đ và bà V yêu cầu Tòa án không triệu tập tham gia tố tụng trong vụ án. Ngoài ra, bà Đ và bà V không có ký tên trong hợp đồng tín dụng và Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN khẳng định chỉ yêu cầu ông Đ thanh toán tiền vay. Do đó, Tòa án không đưa bà Đ và bà V tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. Về pháp luật áp dụng: Các giao dịch dân sự giữa các đương sự giao kết và thực hiện thời điểm Bộ luật Dân sự năm 2005 có hiệu lực pháp luật. Do đó, căn cứ tại Điểm c Khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về điều khoản chuyển tiếp “Giao dịch dân sự được thực hiện xong trước ngày Bộ luật này có hiệu lực mà có tranh chấp thì áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 để giải quyết”.

[4]. Ngày 09-10-2015, ông Lữ Văn Đ có ký hợp đồng tín dụng số 20151013-500002-0106 với Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN vay số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm thời hạn vay 24 tháng. Ông Lữ Văn Đ có trách nhiệm trả số tiền 38.351.000 đồng. Hình thức trả mỗi tháng ông Đ trả 1.598.000 đồng tháng và tháng cuối trả 1.597.000 đồng. Ông Lữ Văn Đ đã nhận đủ tiền vay và đã trả 04 kỳ với số tiền 7.996.000 đồng. Ông Đ đồng ý trả cho Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN số tiền 21.464.351 đồng. Các bên đương sự đều thừa nhận nên Đ là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN yêu cầu ông Lữ Văn Đ trả số tiền 21.464.351 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[6]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN đối với ông Lữ Văn Đ về Vệc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”:

Buộc ông Lữ Văn Đ trả cho Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN số tiền 21.464.351 đồng (hai mươi một triệu, bốn trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm năm mươi một đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lữ Văn Đ phải chịu 1.073.218 đồng (một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm mười tám đồng).

Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN không phải nộp án phí. Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV Ngân hàng VN tiền tạm ứng án phí đã nộp 535.000 đồng (năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0013022, ngày 14-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THA Dân sự thị xã T;
- Lưu: HS, VT.

Võ Thị Hồng Thêm

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Hồng Thêm

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THA Dân sự thị xã T;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Hồng Thên